Bộ quần áo liền thân BioClean-D kèm mũ BDCHT

Bộ quần áo liền thân có mũ - Không vô khuẩn

Bộ quần áo liền thân BioClean-D kèm mũ trùm đầu là bộ đồ dùng một lần có khóa trước kèm nắp bảo vệ, mũ trùm đầu, lưng, cổ tay và mắt cá chân co giãn và vòng xỏ ngón tay cái để có khả năng giữ chặt. Vật liệu CleanTough có lượng xơ vải thấp, trọng lượng nhẹ, chống tĩnh điện mang lại sự thoải mái và khả năng bảo vệ đối với nhiều loại hóa chất.

Key Features and Benefits

- Lượng xơ vải thấp, trọng lượng nhẹ, chống tĩnh điện
- Vật liệu CleanTough
- Vòng xỏ ngón tay cái để cố định
- Khóa có nắp đóng kín
- Lưng, cổ tay và mắt cá chân co giãn

Các ngành công nghiệp

- Môi trường được kiểm soát chính xác
- Chế tạo và Sản xuất
- Sản xuất dược phẩm
- Sản xuất công nghệ sinh học
- Sản xuất thiết bị y tế
- Phòng thí nghiệm và Nghiên cứu

Bộ quần áo liền thân BioClean-D kèm mũ BDCHT

TECHNICAL DATA SHEET

PRODUCT INFORMATION

Màu sắc	Trắng
Tiêu chuẩn kiểm nghiệm	ISO 14001, Manufacturing QMS Audit Standards ISO 9001, PPE Regulation 2016 425 Module D, NEBB Certified Cleanrooms
Tiêu chuẩn	ASTM F739, CE 0598, Tiêu chuẩn EN ISO 13688:2013, EN 1149-5:2018, EN 13934-1, EN 13935-2, EN 6530, Tiêu chuẩn EN 7854, Tiêu chuẩn EN 863, Tiêu chuẩn EN 9073-4, Tiêu chuẩn EN ISO 14325, Hạng III, EN ISO 13982-1:2004 + A1:2010, EN 13034:2005 + A1:2009, UKCA
Tổng quan về bao bì	Một bộ mỗi túi PE bọc trong đóng kín; một túi cho mỗi túi PE gói ngoài đóng kín; 20 túi gói ngoài trong thùng các tông có lót (20 bộ). Xin lưu ý: Các size XXXL, XXXXL, 5XL, 6XL & 7XL có 15 bộ cho mỗi thùng các tông và là đối tượng của Số lượng đặt hàng tối thiểu và thời gian sản xuất.
Loại phòng sạch	Loại 10/ISO 4
Thời hạn sử dụng	5 years

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM RƠI HẠT

KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	DANH MỤC (IEST-RP-CC003.3)
Rơi hạt (Thử nghiệm trống Helmke)	≥ 0.5Qm (số đếm/phút) <2000	Hạng I

KẾT QUẢ PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM ASTM F739-12

DƯỢC PHẨM	Thời gian đột phá trung bình (MBT), phút Breakthrough of the test chemical is deemed to have occurred when the permeation rate has reached 0.1 Qg/cm² /min
CISPLATIN	>240
CARMUSTINE	<6
CYCLOPHOSHAMIDE	217 (275,162,215)
DOXORUBICINHYDROCHLORIDE	>240
5-FLUOROURACIL	>240
METHOTREXATE	>240
ETOPOSIDE	>240
PACLITAXEL	<10
THIOTEPA	30 (28,30,33)

Kết quả đạt được trong điều kiện được kiểm soát của phòng thí nghiệm, do phòng thí nghiệm bên ngoài được công nhận thực hiện.

BIỂU ĐỒ KÍCH THƯỚC

Cỡ: XS: Ngực: 76-84cm (30"-33"), Chiều cao: 158-164cm (5'2"-5'4")
Cỡ: S: Ngực: 84-92cm (33"-36"), Chiều cao: 164-170cm (5'4"-5'6")
Cỡ: M: Ngực: 92-100cm (36"-39"), Chiều cao 170-176cm (5'6"-5'9")
Cỡ: L: Ngực: 100-108cm (39"-42"), Chiều cao: 176-182cm (5'9"-6'0")
Cỡ: XL: Ngực: 108-116cm (42"-45"), Chiều cao: 182-188cm (6'0"-6'2")
Cỡ: 2XL: Ngực: 116-124cm (45"-48"), Chiều cao: 188-194cm (6'2"-6'4")
Cỡ: 3XL: Ngực: 124-132cm (48"-51"), Chiều cao: 194-200cm (6'4"-6'6")
Cỡ: 4XL: Ngực: 132-140cm (51"-54"), Chiều cao: 200-206cm (6'6"-6'8")

Bộ quần áo liền thân BioClean-D kèm mũ BDCHT

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	LỚP HIỆU SUẤT	PERFORMANCE STANDARD
Chống mài mòn	>10 cycles	1	EN 12947-2
Chống nứt do uốn cong	>50,000 cycles	6	EN ISO 7854
Chống đâm thủng	>5 N	1	ISO 13996
Cường độ chịu xé hình thang Hướng ngang máy (CD)	EN ISO 9073-4	1	EN ISO 9073-4
Cường độ chịu xé hình thang Hướng dọc máy (MD)	>10 N	1	EN ISO 9073-4
Độ bền kéo Hướng ngang máy (CD)	>30 N	1	EN ISO 13934-1
Độ bền kéo Hướng dọc máy (MD)	>30 N	1	EN ISO 13934-1
Khả năng chống thấm chất lỏng – 30% H₂SO₄	>90%	3	ISO 6530
Khả năng chống thấm chất lỏng - 10% NaOH	>90%	3	ISO 6530
Khả năng chống thấm chất lỏng - O-Xylene	>80%	2	ISO 6530
Khả năng chống thấm chất lỏng- Butan-1-ol	>90%	3	ISO 6530
Khả năng ngấm chất lỏng – 30% H₂SO₄	<1%	3	ISO 6530
Khả năng chống thấm chất lỏng – 10% NaOH	<1%	3	ISO 6530
Khả năng ngấm chất lỏng - O-Xylene	<1%	3	ISO 6530
Khả năng ngấm chất lỏng - Butan-1-ol	<1%	3	ISO 6530
Rò rỉ vào bên trong của khí dung dạng hạt mịn¹	Pass	N/A	EN ISO 13982-2
Khả năng chống thấm do phun (Thử nghiệm Phun)¹	Pass	Không áp dụng	EN ISO 17491-4
Độ bền đường may[2]	>50 N	2	ISO 13935-2
Thời gian bán phân rã điện tích tĩnh, t₅₀ (giây)	Pass		EN1149-3

1. All interfaces with additional PPE were taped during testing, as required by the standards.
2. Seam not destroyed, 3. The material is static dissipative. Tested in accordance with EN1149-5.

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

	KÍCH THƯỚC	XS, S, M, L, XL, 2XL	3XL, 4XL
BDCHT	MÃ SỐ ĐẶT MUA LẠI	BDCHT-XS, BDCHT-S, BDCHT-M, BDCHT-L, BDCHT-XL, BDCHT-2XL	BDCHT-3XL, BDCHT-4XL

Tiêu chuẩn Hiệu suất và Tuân thủ Quy định

CE 0598 TYPE 5 TYPE 6

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web www.ansell.com của chúng tôi, hoặc gọi cho chúng tôi theo số

Khu vực Châu Âu, Trung Đông & Châu Phi
Ansell Healthcare Europe NV
Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00
Fax: +32 (0) 2 528 74 01

Khu vực Châu Á Thái Bình Dương
Ansell Global Trading Center
Điện thoại: +603 8310 6688
Fax: +603 8310 6699

Khu vực Bắc Mỹ
Ansell Healthcare Products LLC
Số điện thoại tại Hoa Kỳ: +1 800 800 0444
Số fax tại Hoa Kỳ: +1 800 800 0445
Số điện thoại tại CA: +1-800-363-8340

Khu vực Mỹ Latinh & Caribe
Ansell Commercial Mexico S.A. de C.V.
Điện thoại: +52 442 248 1544 / 248 3133

Australia
Ansell Limited
Điện thoại: +61 1800 337 041
Fax: +61 1800 803 578

Vương quốc Anh
Ansell Nitritex
Điện thoại: +44 1638 663338
Fax: +44 1638 668890

UK CA

Ansell, ® và ™ là các nhãn hiệu thuộc sở hữu của Ansell Limited hoặc một trong các công ty liên kết của công ty này. Bằng sáng chế Hoa Kỳ và Bằng sáng chế Hoa Kỳ và không thuộc Hoa Kỳ đang chờ xử lý: www.ansell.com/patentmarking © 2025 Ansell Limited. Đã đăng ký Bản quyền.

Tài liệu này cũng như bất kỳ tuyên bố nào khác được đưa ra ở đây bởi hoặc thay mặt cho Ansell đều không được hiểu là sẽ bảo đảm khả năng bán được hoặc rằng bất kỳ sản phẩm nào của Ansell đều phù hợp cho một mục đích cụ thể nào đó. Ansell không chịu trách nhiệm về sự phù hợp hoặc đúng đắn của sự lựa chọn găng tay của người dùng cuối cho một ứng dụng cụ thể.

Vui lòng xem gói xác thực sản phẩm hoặc liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng của Ansell để biết dữ liệu cụ thể về việc sử dụng sản phẩm may mặc dành cho thuốc gây độc tế bào. Sản phẩm may mặc được sử dụng để phòng chống lại các loại thuốc này phải được lựa chọn riêng cho loại hóa chất được sử dụng.

Ansell